

Bản án số: 43/2017/HSST

Ngày: 20/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chung

2. Bà Vũ Thị Minh Tâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Văn Đức - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 02/6/2017 đối với bị cáo:

Vũ Đình N; Sinh năm 1982; Tại xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị L; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Trịnh Thị H và có 2 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2009/HSST ngày 22/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành xong bản án ngày 22/4/2011.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 131/2016/HSST ngày 22/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội đã miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/4/2017 đến ngày 10/4/2017 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 04/4/2017, tổ công tác phòng, chống tội phạm về ma túy Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tuần tra tại tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, phát hiện Bùi Hồng Q đang đi xe máy chở Vũ Đình N ngồi phía sau tại chân dốc đường đê. Thấy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Q dừng xe, Vũ Đình N xuống xe và thả một gói nhỏ nilon màu xanh xuống đường cạnh chỗ N đang đứng. Tổ công tác phát hiện thu giữ gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ, trong cùng có chất bột màu trắng ngà dạng cục nghi là ma túy. Vũ Đình N khai chất bột màu trắng ngà trong gói nhỏ nêu trên là hêrôin của N vừa thả xuống đất, N mới mua với giá 100.000 đồng. Tổ công tác đưa Vũ Đình N cùng gói ma túy và mời anh Bùi Hồng Q về Công an huyện Hà Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy thu giữ của Vũ Đình Nh.

Tại bản kết luận giám định số: 988/MT-PC54 ngày 07/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong có ký hiệu “A vụ Vũ Đình N” gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang có trọng lượng là: 0.268g (không phải hai sáu tám gam), có Hêrôin. Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Vũ Đình N khai nhận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 04/4/2017, Vũ Đình N đi chiếc xe máy Nhâm mượn của anh Nguyễn Đức C để trả chiếc xe máy này cho anh C. Khi đến nhà anh C, N thấy có anh C và một người phụ nữ tên H đang ở nhà. Anh C bảo N để xe máy ở sân, sau đó anh C ra khỏi nhà và đi đâu không rõ. N đến chỗ chị đang rửa bát ngoài giếng và hỏi chị có ma túy không bán chịu cho N một gói giá 100.000 đồng. Chị H đồng ý và đưa cho N một gói ma túy được bọc bên ngoài bằng nilon màu xanh. N cầm gói ma túy ở tay trái định về thì thấy Bùi Hồng Q đi xe máy đến nhà anh C chơi, N nhờ anh Q chở ra đường quốc lộ 1A để đi xe buýt về nhà. Q và N mới đi đến chân dốc đường đê tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung thì bị lực lượng Công an huyện Hà Trung dừng xe để kiểm tra. Khi xe máy dừng, N xuống xe và thả gói ma túy xuống đường cạnh chỗ N đang đứng thì bị lực lượng công an phát hiện thu giữ. Khi bị Công an thu giữ gói nhỏ N đã khai nhận đó là Hêrôin mua để sử dụng. N cầm gói ma túy ở tay nên Bùi Hồng Q không biết. Sau đó tổ công tác đưa N cùng gói Hêrôin thu giữ được và anh Q về Công an huyện Hà Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói Hêrôin thu giữ của N.

Tại bản kết luận giám định số: 1459/MT-PC54 ngày 07/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục của phong bì niêm phong gửi giám định có hàm lượng Hêrôin là 65,72 %.

Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Vũ Đình N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định ngày 04/4/2017 Vũ Đình N đã có hành vi tàng trữ để sử dụng 0,268gam, có hêrôin, trong đó hàm lượng Hêrôin nguyên chất là 65,72% tương đương với 0,176gam. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét về nhân thân, bị cáo là đối tượng có nhân thân rất xấu, đã từng hai lần bị kết án, trong đó lần gần nhất bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng được miễn trách nhiệm hình sự. Điều đó chứng tỏ bản chất khó cải tạo của bị cáo nên phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ “*thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật song theo quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì đối với các quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015 vẫn được áp dụng. Vì vậy, phải căn cứ vào các quy định này để áp dụng hình phạt nhẹ hơn cho bị cáo

Trong vụ án này, Bùi Hồng Q, do không biết N có ma túy trong người nên cho N đi nhờ xe, vì vậy cơ quan điều tra không xử lý anh Q là đúng pháp luật.

Đối với Vũ Thị H là người N khai đã bán cho N một gói ma túy trị giá 100.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất giữa N với chị H nhưng chị H không thừa nhận. Ngoài lời khai của N không có chứng cứ nào khác chứng minh chị H bán ma túy cho N nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị H.

Về vật chứng: Số Hêrôin cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Vũ Đình N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”

Áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình N 02 (*Hai*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 04/4/2017.

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 14/7/2017).

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Đình N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Văn Hồng